TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 03-6-2025
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh sang và bà Đào Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: không tham gia.

Ngày 03 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 232/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025 về việc "tranh chấp về ly hôn, nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 262/2025/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Thùy N, sinh năm 2004; địa chỉ: số B, tổ A, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Phạm Quốc V, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Hồ Thị Thùy N trình bày: Bà N và ông Phạm Quốc V do quen biết, tìm hiểu nhau và tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 68 ngày 21/6/2024. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn do không tôn trọng nhau, tính tình không hợp nhau, trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra bất hòa, cả hai cố gắng tìm cách hàn gắn nhưng nhưng không thể nào sống chung được nữa và ly thân từ đó cho đến nay.

Nhận thấy, tình cảm của vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài được, mục đính hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Phạm Quốc V; về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Hồ Bảo K, sinh ngày 25/10/2024, hiện đang sống với bà N, khi ly hôn bà N yêu cầu được tiếp tục nuôi con đến tuổi trưởng thành, bà N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: không có và về nợ chung: không có.

Bị đơn ông Phạm Quốc V không gửi ý kiến cho Tòa án, vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Hồ Thị Thùy N khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với ông Phạm Quốc V . Ông V có nơi cư trú trên địa bàn huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Bà Hồ Thị Thùy N có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Phạm Quốc V đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Hồ Thị Thùy N và ông Phạm Quốc V là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà sống không hợp nhau, theo nguyên đơn trình bày phát sinh mâu thuẫn do không tôn trọng nhau, tính tình không hợp nhau, trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra bất hòa, cả hai cố gắng tìm cách hàn gắn nhưng nhưng không thể nào sống chung được nữa và không còn sống chung với nhau từ cuối năm 2024 cho đến nay. Hội đồng xét xử thấy rằng bà N xin ly hôn với ông V, bà N, ông V không còn sống chung đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chính vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà N là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N.

[4] Về quan hệ con chung: Bà Hồ Thị Thùy N xác định vợ chồng có 01 con chung Hồ Bảo K, sinh ngày 25/10/2024, con chung đang chung sống với bà N, khi ly hôn, bà N yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung đến tuổi trưởng thành. Xét thấy, con chung, còn nhỏ, đang được bà N chăm sóc, nuôi dưỡng, phát triển ổn định. Do đó, để đảm bảo ổn định cuộc sống cho con chung, giúp cháu phát triển tốt về thể chất, tinh thần, Hội đồng xét xử giao cháu cho bà N được tiếp tục nuôi dưỡng theo Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Bà N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét đến.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Bà Hồ Thị Thùy N khởi kiện xác định có nên không xét đến.

[6] Về nợ chung: Bà Hồ Thị Thùy N khởi kiện xác định không có nên không xét đến.

[7] Về án phí: Bà Hồ Thị Thùy N phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào,

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Thùy N.

1) Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Hồ Thị Thùy N ly hôn với ông Phạm Quốc V .

2) Về quan hệ con chung: Bà Hồ Thị Thùy N được tiếp tục nuôi con chung là Hồ Bảo K, sinh ngày 25/10/2024. Ông Phạm Quốc V, không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Hồ Thị Thùy N cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Phạm Quốc V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3) Về quan hệ tài sản chung: Bà Hồ Thị Thùy N khởi kiện xác định không có nên không xét đến.

4) Về nợ chung: Bà Hồ Thị Thùy N khởi kiện xác định không có nên không xét đến.

5) Về án phí: Bà Hồ Thị Thùy N phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0024230 ngày 07/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Hồ Thị Thùy N đã nộp đủ.

6) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc

thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã Long Điền A, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng